TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 42/2019/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Lệ, ngày 14 tháng 03 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 53/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 03 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Võ Thành L, sinh năm 1977;
- Bà Hồ Thị S, sinh năm 1986.

Cùng địa chỉ: Tổ 24D, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Thành L và bà Hồ Thị S tự nguyện kết hôn vào năm 2010, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Quý, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau khi kết hôn, ông L và bà S sống tại địa chỉ thôn 03, xã Hương An, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam. Trong quá trình chung đến đầu năm 2018, ông bà phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn nảy sinh do khác biệt về quan điểm sống, không thể tiếp tục chung sống. Xét thấy, ông Võ Thành L và bà Hồ Thị S đã thật sự tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn giữa ông Lvà bà S đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt đ□ợc, hôn nhân không tồn tại trên thực tế nên cần áp dụng Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông bà.

[2] Về con chung: Ông Võ Thành L và bà Hồ Thị S có 02 con chung Võ Thị Hoài T, sinh ngày 04/03/2012 và Võ Thị Hoài T, sinh ngày 14/4/2017. Ly hôn, vợ chồng thống nhất thỏa thuận ông L nhận trực tiếp nuôi dưỡng con chung Võ Thị Hoài T; bà S nhận trực tiếp nuôi dưỡng con chung Võ Thị Hoài T; không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Ông Lvà bà S tự nguyện thỏa thuận về người

nhận trực tiếp nuôi con sau ly hôn nên cần áp dụng Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận thỏa thuận nuôi con của ông bà.

[3] Về tài sản chung: Ông Võ Thành L và bà Hồ Thị S tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Võ Thành L và bà Hồ Thị S xác định không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận ông Võ Thành L và bà Hồ Thị S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của ông Võ Thành L và bà Hồ Thị S: Ông Võ Thành L nhận trực tiếp nuôi dưỡng con chung Võ Thị Hoài T, sinh ngày 04/03/2012; bà Hồ Thị Sữu nhận trực tiếp nuôi dưỡng con chung Võ Thị Hoài T, sinh ngày 14/4/2017. Không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Bên không nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Võ Thành L và bà Hồ Thị S tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Võ Thành L và bà Hồ Thị S xác định không có.

2.Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng ông Võ Thành L và bà Hồ Thị S phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 05619 ngày 05 tháng 03 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ. Như vậy, ông Lvà bà S đã nộp đủ lệ phí.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :
- Viện KSND quận Cẩm Lệ;
- UBND xã Bình Quý;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Quyên